

Số: 106 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho phép đổi tên Quỹ Xã hội - Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam thành Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;*

*Xét đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Xã hội - Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép đổi tên Quỹ Xã hội - Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam thành Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định này. Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam được phép hoạt động sau khi được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Bộ Giao thông vận tải.
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an (C03, C06);
- Lưu: VT, TCPCP, MT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Anh Tuấn**

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)  
QUỸ TỪ THIỆN CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM**

*(Được công nhận kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNV  
ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở**

- Tên tiếng Việt: Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam.
- Trụ sở: Số 1B, phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38259718 ; Fax: 024.9347443.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ từ thiện hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm mục đích: Hỗ trợ đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức, người lao động ngành Giao thông vận tải và người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con) có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, tai nạn giao thông, mắc bệnh hiểm nghèo, bị khuyết tật, nhiễm chất độc màu da cam; các đơn vị, các cựu thanh niên xung phong, gia đình chính sách và hỗ trợ thực hiện các hoạt động từ thiện khác phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý**

1. Quỹ được hình thành từ nguồn vốn đóng góp ban đầu của các Sáng lập viên và tăng trưởng tài sản của Quỹ trên cơ sở vận động cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động trong ngành Giao thông vận tải đóng góp và tự tạo vốn trên cơ sở vận động các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước tự nguyện đóng góp theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

- Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;
- Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;
- Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của các Bộ, ngành có liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động;
- Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi, tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ hoạt động trên phạm vi toàn quốc.

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản bằng tiền Việt Nam (VNĐ) và ngoại tệ tại ngân hàng, có biểu tượng riêng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ**

Quỹ được sáng lập bởi: 03 (ba) sáng lập viên từ năm 2013, 01 sáng lập viên đã chết do mắc bệnh hiểm nghèo; đến nay còn 02 sáng lập viên là:

1. Công đoàn Giao thông Vận tải Việt Nam.

Quyết định thành lập: Thành lập và hoạt động theo Quyết nghị 669/QN ngày 18/11/1966 của Ban Thư ký Tổng công đoàn Việt Nam (nay là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam).

Địa chỉ: Số 1B, phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện tham gia Ban sáng lập quỹ: Ông Đỗ Nga Việt, Chủ tịch Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam.

2. Ông Nguyễn Văn Lưu

Sinh ngày: 15/4/1954

Quê quán: Đồn Xá, Bình Lục, Hà Nam.

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam.

Số CMND: 010210544

Ngày cấp 25/8/2007 cấp tại Hà Nội.

Nơi thường trú: Nhà số 35, ngõ 62, phố Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Chức vụ: Nguyên Chánh Văn phòng Bộ Giao thông vận tải.

3. Ông Nguyễn Xuân Thụ

Sinh ngày: 17/10/1964

Quê quán: Yên Hưng, Ý Yên, Nam Định.

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam.

Số CMND: 012983066

Ngày cấp 01/6/2007 cấp tại Hà Nội.

Nơi thường trú: Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Chức vụ: Phó Vụ trưởng, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giao thông vận tải.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

#### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ**

1. Chức năng:

a) Xây dựng, triển khai các kế hoạch, chương trình, đề án nhằm mục đích từ thiện, ưu tiên những người đã và đang công tác trong ngành Giao thông vận tải có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị khuyết tật, nhiễm chất độc màu da cam, người có công với cách mạng, với ngành phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Vận động, tiếp nhận các nguồn tài trợ trong và ngoài nước nhằm thu hút nguồn lực cho Quỹ để thực hiện các hoạt động tài trợ, đóng góp tài chính cho các chương trình, đề án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

## 2. Nhiệm vụ:

a) Xây dựng, triển khai các hoạt động cụ thể theo kế hoạch, chương trình, đề án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật;

b) Lựa chọn các kế hoạch, chương trình, đề án của tổ chức, cá nhân để nhận tài trợ cho Quỹ, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, chức năng của Quỹ. Hướng dẫn, tư vấn cho các tổ chức cá nhân hỗ trợ và tài trợ cho Quỹ theo quy định của pháp luật;

c) Hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng là đoàn viên công đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động công tác trong ngành Giao thông vận tải có hoàn cảnh khó khăn;

d) Thực hiện hỗ trợ, tài trợ đúng theo sự ủy quyền của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền và đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ, đúng đối tượng;

đ) Sử dụng tiền, tài sản nhận được từ nguồn tài trợ, viện trợ có hiệu quả, đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ;

e) Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn của Quỹ;

g) Hoạt động theo đúng Điều lệ Quỹ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận;

h) Thực hiện chế độ kế toán, thống kê, kiểm toán theo quy định của pháp luật;

i) Kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tiền, vật chất chi cho hoạt động theo đúng mục đích và nguyên tắc tài chính;

k) Cung cấp những thông tin cần thiết về thu và sử dụng Quỹ; chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu;

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ**

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được công nhận và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện xét và hỗ trợ, giúp đỡ đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, công chức, người lao động, các cựu thanh niên xung phong theo đúng mục đích của Quỹ. Thực hiện tài trợ đúng theo sự ủy quyền của các cá nhân, tổ chức đã ủy quyền.

3. Thực hiện công tác truyền thông, quảng bá hoạt động của Quỹ qua báo chí, truyền hình, internet; qua tổ chức công đoàn, Bộ Giao thông vận tải theo đúng quy định pháp luật.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan tiến hành các hoạt động vận động quyên góp, tài trợ theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng nguồn kinh phí, tài sản của Quỹ; tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước đóng góp theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và theo quy định pháp luật.

5. Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Liên hệ, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng các đề án tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ và theo quy định pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

8. Được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân nhà tài trợ và của cộng đồng theo quy định của pháp luật. Giải quyết các đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ và báo cáo kết quả với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Hàng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam trước ngày 31 tháng 12; công khai các khoản đóng góp trên phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

10. Khi thay đổi trụ sở chính của Quỹ, thay đổi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoặc Giám đốc Quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập Quỹ và cơ quan tài chính cùng cấp. Khi sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ công nhận.

11. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương III TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban Kiểm soát Quỹ.
3. Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ.
4. Phụ trách kế toán Quỹ.
5. Văn phòng đại diện, chi nhánh, phòng (ban) chuyên môn và các đơn vị trực thuộc (nếu có).

## **Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý Quỹ có thẩm quyền cao nhất của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu từ 03 (ba) thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận.

Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 05 (năm) năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng vay, mua, bán tài sản có giá trị từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán quỹ và người quản lý khác quy định tại điều lệ quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định của pháp luật;

h) Đổi tên, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về Giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: Quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời giờ làm việc, việc sử dụng lao động, quản lý và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ;

l) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 03 (ba) tháng 01 (một) lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là họp lệ khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành.

### **Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

## **Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ**

1. Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ có ít nhất 03 (ba) thành viên: Trưởng ban, Phó ban và ủy viên.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Giải quyết đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân gửi đến Quỹ;

c) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

## **Điều 12. Giám đốc Quỹ**

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên của Hội đồng hoặc thuê người khác làm Giám đốc Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hằng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ là 05 (năm) năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

## **Điều 13. Phụ trách kế toán của Quỹ**

1. Người phụ trách kế toán Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Người được giao phụ trách kế toán của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của



pháp luật.

3. Không được bổ nhiệm người phụ trách kế toán thuộc trường hợp những người không được làm kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

4. Người phụ trách kế toán chịu trách nhiệm quyết toán khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc chuyển công tác khác

#### **Điều 14. Ban chuyên môn giúp việc**

- Ban Nội chính (tổ chức, hành chính, hạ tầng, đối nội, đối ngoại);
- Ban Truyền thông và Vận động gây Quỹ;
- Ban Xét cấp hỗ trợ;
- Ban Tài chính kế toán.

#### **Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện**

1. Khi cần thiết, Quỹ có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với nơi đặt trụ sở chính của Quỹ và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chi nhánh, văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của Quỹ, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ. Quỹ chịu trách nhiệm về hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện.

3. Hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

### **Chương IV VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ**

#### **Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo qui định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào tài khoản của Quỹ, đồng thời công khai thông tin trên trang thông tin điện tử của Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định tổ chức vận động đóng góp và thực hiện hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Đối với khoản tài trợ, quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng

theo yêu cầu của nhà tài trợ.

### **Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm từ các tổ chức và cá nhân đó.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: Mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Đối tượng, điều kiện, thủ tục, trình tự, thời gian xét nhận nhận hỗ trợ, tài trợ của Quỹ**

1. Đối tượng nhận hỗ trợ, tài trợ của Quỹ:

a) Đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức, người lao động ngành Giao thông vận tải có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, tai nạn giao thông, ốm đau mắc bệnh hiểm nghèo;

b) Bố mẹ, vợ chồng, con đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức, người lao động trong ngành bị khuyết tật, nhiễm chất độc màu da cam, bị bệnh hiểm nghèo; những người đã công tác trong ngành Giao thông vận tải có nhiều đóng góp gặp khó khăn;

c) Các đơn vị trong ngành gặp phải khó khăn đặc biệt; thăm các đơn vị trực sản xuất trong các ngày lễ, tết, trực đảm bảo an toàn giao thông, các công trường trọng điểm của ngành;

d) Các cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn;

đ) Các chương trình xóa đói, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, cứu trợ xã hội, thiệt hại do ảnh hưởng của thiên tai, dịch họa, dịch bệnh; xây dựng, tu sửa các di tích, tượng đài, nghĩa trang liệt sỹ ngành Giao thông vận tải;

e) Các đối tượng khác do Hội đồng quản lý Quỹ xem xét hỗ trợ phù hợp với tôn chỉ mục đích của Quỹ và quy định pháp luật.

2. Điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ:

a) Là đoàn viên công đoàn, công nhân, công chức, viên chức, người lao động;

- Có thời gian làm việc từ đủ 03 (ba) tháng trở lên trong ngành Giao thông vận tải và có hoàn cảnh gia đình khó khăn;

- Không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; bản thân, gia đình bị thiên tai, hỏa hoạn, mắc bệnh hiểm nghèo... theo đề nghị của cơ quan, đơn vị.

b) Các cựu thanh niên xung phong có đủ các điều kiện sau:

- Tham gia các cuộc kháng chiến, xây dựng đất nước;

- Gia đình có hoàn cảnh khó khăn;

- Không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt nội quy, quy định nơi cư trú; bản thân, gia đình bị thiên tai, hỏa hoạn, mắc bệnh hiểm nghèo theo đề nghị của Hội cựu thanh niên xung phong.

3. Căn cứ vào điều kiện, tình hình cụ thể và khả năng tài chính của Quỹ, số lượng, hình thức và mức tài trợ, hỗ trợ hàng năm của Quỹ có thể được điều chỉnh trên cơ sở cân đối thu, chi của từng năm, phù hợp với từng thời kỳ và theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ và quy định của pháp luật.

4. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể nội dung, hình thức, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền, thời gian xét nhận hỗ trợ, tài trợ của Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và Quy chế hoạt động của Quỹ.

## **Chương V**

### **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

#### **Điều 19. Nguồn thu của quỹ**

1. Nguồn tiền và tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên.

2. Thu từ nguồn vận động cán bộ, công chức, công nhân, viên chức, người lao động đóng góp tự nguyện; tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Thu từ lãi tiền gửi, lãi trái phiếu Chính phủ.

4. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án, các nhiệm vụ do Nhà nước giao, đặt hàng.

6. Các khoản thu hợp pháp khác.

#### **Điều 20. Sử dụng Quỹ**

1. Chi hỗ trợ, giúp đỡ đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, người lao động ngành Giao thông vận tải, các cựu thanh niên xung phong; hỗ trợ các đơn vị trong ngành gặp phải khó khăn đặc biệt, các chương trình xóa đói, giảm nghèo, cứu trợ xã hội. Tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật. Các khoản chi theo đúng tôn chỉ, mục đích và Điều lệ của Quỹ.

2. Đối với việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản.

3. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ bao gồm: Tài trợ cho các chương trình, các đề án nhằm mục đích nhân đạo, từ thiện, khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học và các mục đích xã hội khác theo điều lệ quỹ, đảm bảo giải ngân tối thiểu 70% (bảy mươi phần trăm) nguồn vốn huy động được trong năm tài chính, phù hợp với các mục tiêu hoạt động của Quỹ;

4. Mua trái phiếu Chính phủ, gửi tiết kiệm đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ (trừ khoản kinh phí ngân sách nhà nước cấp nếu có).

5. Việc tiếp nhận, sử dụng viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài thực hiện theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và các văn bản liên quan.

## **Điều 21. Chi hoạt động quản lý Quỹ**

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

- a) Chi tiền lương và các khoản phụ cấp cho bộ máy quản lý Quỹ;
- b) Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chi thuê trụ sở làm việc (nếu có);
- d) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;
- đ) Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ;
- e) Chi các khoản công tác phí phát sinh đi làm các nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ;
- g) Chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ chung trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ (tiền thuê kho, bến bãi; chi phí đóng thùng, vận chuyển hàng hóa; chi phí chuyên tiền; chi phí liên quan đến phân bổ tiền, hàng cứu trợ);
- h) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

- a) Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, không quá 10% (mười phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch

vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng);

b) Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

## **Điều 22. Quản lý tài sản, tài chính của Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ; công khai kết quả sử dụng và quyết toán thu, chi từng khoản đóng góp;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của Kiểm toán (nếu có) trên phương tiện thông tin đại chúng hàng năm theo quy định hiện hành.

## **Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách; tạm đình chỉ và giải thể**

1. Trường hợp Quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ, kịp thời trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; tuyệt đối không được phân chia tài sản của Quỹ.

2. Trường hợp Quỹ bị tạm đình chỉ hoạt động thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được kiểm kê và giữ nguyên hiện trạng tài sản. Trong thời gian tạm đình chỉ hoạt động, Quỹ chỉ được chi lương và các khoản đóng góp (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) cho đến khi có quyết định của cấp có thẩm

quyền.

3. Trường hợp Quỹ bị giải thể, không được phân chia tài sản của Quỹ. Việc bán, thanh lý tài sản của Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Toàn bộ số tiền hiện có của Quỹ và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Quỹ khi quỹ giải thể được thanh toán theo thứ tự sau:

a) Chi phí giải thể Quỹ;

b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c) Nợ thuế và các khoản phải trả khác.

5. Đối với tài sản, tài chính tự có của quỹ và tài sản, tài chính của tổ chức trong và ngoài nước tài trợ còn lại của quỹ do cơ quan thuộc cấp nào cho phép thành lập thì được nộp vào ngân sách cấp đó. Đối với tài sản do ngân sách nhà nước cấp hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (nếu có) quỹ thực hiện chuyển giao cho Nhà nước để thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công.

## **Chương VI** **HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN;** **ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

### **Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ**

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách và đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập; chia, tách; đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ**

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

### **Điều 26. Giải thể quỹ**

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG KỶ LUẬT**

#### **Điều 27. Khen thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

#### **Điều 28. Kỷ luật**

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận mới có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 30. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam có 08 (tám) Chương, 30 (ba mươi) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Từ thiện Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.